TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN ĐỀ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2017/HSST.
Ngày: 26-6-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thanh Vũ**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Võ Minh Dẫn**.
Nghề nghiệp: Công chức.
Nơi công tác: Phòng GD và ĐT huyện T, tỉnh Sóc Trăng.
2. Ông **Nguyễn Văn Linh**.
Nghề nghiệp: Viên chức.
Nơi công tác: Trường THCS và THPT huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Thạch Thị Sa The**-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà **Lý Thị Thanh Hoa**-Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/6/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2017/HSST ngày 24/5/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Thị H**; Sinh năm: 1972; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Trình độ văn hóa: 02/12; Con ông Lâm P (sống) và bà Thạch Thị D (chết); Bị cáo có chồng là Trần Văn M (chết); Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1996; Bị cáo có 13 người anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1960, nhỏ nhất sinh năm 1984; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

* *Người bị hại:* Bà **Lý Xà C**; Tên gọi khác: T; Sinh năm: 1976; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

* *Người làm chứng:* Ông **Lý N**; Sinh năm: 1939; Nơi cư trú: Ấp S, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

* *Người phiên dịch tiếng Khmer:* Ông **Sơn Quý D**; Sinh năm: 1988; Dân tộc: Khmer; Nơi công tác: Phòng DT huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Lâm Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc khoảng 07 giờ ngày 15/12/2016, Lâm Thị H đến quán nước của bà Lý Xà C ở ấp Đ, xã L, huyện T để mua nước đá. Tại quán nước của bà C, bị cáo H phát hiện có một điện thoại di động màu trắng, hiệu Samsung Galaxy Note 4 (loại cảm ứng) của bà C để trên bàn nhựa không ai trông giữ nên nảy sinh ý định lấy trộm. Bị cáo H liền lấy trộm điện thoại di động bỏ túi quần và mang về nhà. Khi về đến nhà, bị cáo H dùng một bịch nylon màu đen gói điện thoại di động đã lấy trộm và đem cất giấu trên máng xối. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại di động, bà C trình báo Công an xã L. Khi Công an huyện T mời bị cáo H làm việc thì bị cáo tự khai ra hành vi lấy trộm điện thoại và nộp lại cho cơ quan Công an điện thoại di động đã lấy trộm của bà C.

Sau đó, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trần Đề đã tiến hành điều tra xác minh, thu thập chứng cứ và trưng cầu định giá tài sản. Tại Bản kết luận số 23/KL.HĐĐG.2016 ngày 30/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện T kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 4, loại cảm ứng có giá trị còn lại là 2.910.000 đồng.

Xét thấy hành vi của Lâm Thị H có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm, ngày 11/4/2017, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trần Đề ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lâm Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với H từ ngày 18/4/2017 đến nay.

- Tại Cáo trạng số 09/QĐ-KSĐT ngày 22/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với Lâm Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Thị H khai nhận hành vi đã thực hiện như cáo trạng đã nêu.

- Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu. Sau khi luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Lâm Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, điểm h, điểm o, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 47; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Lâm Thị H từ 03 đến 05 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và thời gian thử thách là 12 tháng.

+ Đồng thời, đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

* Tại phiên toà, bị cáo Lâm Thị H đã khai nhận: Vào lúc khoảng 07 giờ ngày 15/12/2016, tại quán nước của bà Lý Xà C ở ấp Đ, xã L, bị cáo H lợi dụng

sự sơ hở của bà C trong quản lý tài sản, bị cáo H lấy trộm của bà C một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 4, màu trắng (loại cảm ứng).

Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Bị cáo Lâm Thị H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của người bị hại Lý Xà C một điện thoại di động màu trắng, hiệu Samsung Galaxy Note 4 (loại cảm ứng). Theo kết luận định giá tài sản, điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 4 (loại cảm ứng) có giá trị còn lại là 2.910.000 đồng. Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề truy tố bị cáo Lâm Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội do bị cáo Lâm Thị H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án tù tương xứng đối với bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc tại phiên tòa, bị cáo Lâm Thị H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự thú về hành vi phạm tội; bị cáo là người có nhân thân tốt; bị cáo là người dân tộc Khmer, nhận thức pháp luật còn hạn chế; cha của bị cáo là người có công với cách mạng. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, điểm h, điểm o, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét bị cáo Lâm Thị H bị phạt tù về tội ít nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

* Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại Lý Xà C đã nhận lại được tài sản bị mất trộm, nay không yêu cầu bị cáo Lâm Thị H bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trần Đề đã thu giữ vật chứng của vụ án là 01 (Một) bịch nylon màu đen, loại quay xách, đã qua sử dụng (hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý theo Biên

bản giao, nhận vật chứng ngày 23/5/2017). Xét vật chứng trên là công cụ phạm tội hiện không sử dụng được, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và điểm a, điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003, tịch thu và tiêu hủy đối với vật chứng của vụ án.

* Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bị cáo Lâm Thị H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo Lâm Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, điểm h, điểm o, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với bị cáo Lâm Thị H.

* Xử phạt bị cáo Lâm Thị H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 26/6/2017. Giao bị cáo Lâm Thị H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng để giám sát và giáo dục.

Trường hợp bị cáo Lâm Thị H thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện T, tỉnh Sóc Trăng thì Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng có trách nhiệm thông báo cho cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo Lâm Thị H đến cư trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo Lâm Thị H thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện T, tỉnh Sóc Trăng thì cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi bị cáo Lâm Thị H đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật Thi hành án hình sự năm 2010 và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng và Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

* Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại Lý Xà C không yêu cầu bị cáo Lâm Thị H bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và điểm a, điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003, tịch thu và tiêu hủy đối với vật chứng vụ án là 01 (Một) bịch nylon màu đen, loại quay xách, đã qua sử dụng (hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/5/2017).

* Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Lâm Thị H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

* Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P.KTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Trần Đề;
- UBND xã L;
- Công an huyện T
(cơ quan CSĐT và bộ phận HSNVCS);
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu: HSVA & TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thanh Vũ